

**UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1557/SGDDT-KHTC

Kiên Giang, ngày 2 tháng 5 năm 2023

V/v đăng tải nội dung Dự thảo Tờ trình Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số 61/UBND-TH ngày 11/01/2023 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc chuẩn bị nội dung trình HĐND tỉnh các Kỳ họp thường lệ trong năm 2023 HĐND tỉnh khóa X;

Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Nay Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, hồ sơ gồm có:

- Công văn yêu cầu đăng tải thông tin.
- Dự thảo Tờ trình Nghị quyết ban hành quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.
- Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Xin trân trọng kính chào *Thieu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.



Thieu Văn Nam

Số: /TTr-UBND
(Dự thảo)

Kiên Giang, ngày tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;
- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
- Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Giáo dục;
- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và chương trình hành động số 47-CTr/TU, ngày 10/02/2014 của tỉnh ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;
- Căn cứ Nghị quyết số 57/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ tiền thưởng cho giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;
- Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 06/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt đề án “Nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học của Trường Trung học chuyên Huỳnh Mẫn Đạt giai đoạn 2021-2025”.

Từ căn cứ nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Nhằm động viên kịp thời cho giáo viên, giảng viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi. Bên cạnh đó tạo cho tỉnh nguồn nhân lực giáo dục chất lượng cao; đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có tố chất thông minh, đạt kết quả xuất sắc trong học tập, đạt thành tích cao tại các cuộc thi ở quốc gia, khu vực và quốc tế; nhằm đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Ngoài ra còn giáo dục về lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc; khai thác tiềm năng trí tuệ, say mê sáng tạo cống hiến tài năng, có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học; có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nói chung, của tỉnh Kiên Giang nói riêng.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

a) Xây dựng được các chế độ, chính sách hỗ trợ có tính đột phá trong thực hiện nhiệm vụ phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên, sinh viên giỏi và thu hút, tuyển chọn, sử dụng, đãi ngộ đội ngũ chuyên gia, giáo viên, giảng viên giỏi trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng học sinh, học viên, sinh viên giỏi quốc gia, khu vực phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Kiên Giang.

b) Các nội dung hỗ trợ phù hợp với sự phát triển về kinh tế - xã hội của tỉnh và mức hỗ trợ của các tỉnh bạn đối với học sinh phổ thông, học sinh, học viên, sinh viên giáo dục nghề nghiệp.

c) Tuân thủ đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan soạn thảo, chủ trì Xây dựng Nghị quyết quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Cơ quan soạn thảo đã dự thảo văn bản và tổ chức họp lấy ý kiến của các sở, ban, ngành có liên quan. Sau khi lấy ý kiến, cơ quan soạn thảo hoàn chỉnh dự thảo văn bản gửi Sở Tư pháp đề tổ chức thẩm định đúng theo quy định.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức cuộc họp để thông qua các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nội dung Nghị quyết gồm 11 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu trong năm học của các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Điều 4. Thưởng cho học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng; học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học

Điều 5. Thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

Điều 6. Thưởng cho giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi

Điều 7. Thưởng cho giáo viên, giảng viên tham gia ôn luyện và viên chức quản lý chỉ đạo có học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

Điều 8. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

Điều 9. Tiền thù lao cho việc mời Chuyên gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế

Điều 10. Kinh phí thực hiện

Điều 11. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị quyết

2.1 Tên gọi của Nghị quyết

NGHỊ QUYẾT

Quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

2.2. Nội dung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu ở các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả cao.

3. Học sinh, học viên, sinh viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

4. Giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện, tỉnh, khu vực và toàn quốc.

5. Viên chức quản lý, giáo viên đơn vị sự nghiệp có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

6. Học sinh các trường trên địa bàn tỉnh tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

7. Chuyên gia, giảng viên, giáo viên được mời giảng dạy, ôn luyện đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

Điều 3. Thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu trong năm học của các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

1. Đối tượng và điều kiện thưởng: Học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong năm học của các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

2. Định mức thưởng

a) Đối với trường có từ 28 lớp trở lên: Được xét chọn 05 học sinh/01 trường tiểu học, 04 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 03 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

b) Đối với trường từ 18 lớp đến 27 lớp: Được xét chọn 04 học sinh/01 trường tiểu học, 03 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 02 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

c) Đối với trường có từ 17 lớp trở xuống: Được xét chọn 03 học sinh/01 trường tiểu học, 02 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 01 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

d) Đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp xét chọn 03 học viên, sinh viên.

2. Nội dung thưởng

a) Thưởng 1.000.000 đồng/học sinh tiểu học.

b) Thưởng 1.200.000 đồng/học sinh trung học cơ sở.

d) Thưởng 1.500.000 đồng/học sinh trường trung học phổ thông, sinh viên, học viên các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp.

Điều 4. Thưởng cho học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng; học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

a) Học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả từ 25 điểm trở lên (tổng điểm 3 môn thi).

b) học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học.

2. Nội dung thưởng

a) Thưởng 2.000.000 đồng/học sinh cho học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả từ 25 điểm trở lên (tổng điểm 3 môn thi).

b) Thưởng 4.000.000 đồng/học sinh cho học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học.

Điều 5. Thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp huyện được tính bằng 60% mức hỗ trợ tiền thưởng cấp tỉnh.

a) Thưởng 900.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhất;

b) Thưởng 720.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhì;

c) Thưởng 600.000.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Ba.

3. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp tỉnh

a) Thưởng 1.500.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhất;

b) Thưởng 1.200.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhì;

c) Thưởng 1.000.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Ba.

3. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

- Thưởng 100.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhất.

- Thưởng 80.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhì.

- Thưởng 50.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải ba.
- Thưởng 20.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải khuyến khích hoặc giải tư (đối với cuộc thi, hội thi).

Điều 6. Thưởng cho giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Giáo viên, giảng viên ở các trường mầm non, các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, được công nhận là giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc.

2. Định mức thưởng

a) Đối với giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện (hoặc cụm trường trung học phổ thông) và cấp tỉnh được chọn không quá 40% theo thang điểm từ cao xuống thấp để thưởng.

b) Đối với giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi khu vực và toàn quốc thưởng theo giấy chứng nhận danh hiệu được công nhận.

3. Nội dung thưởng

a) Được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện (riêng giáo viên trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp dạy giỏi theo cụm trường): Thưởng 1.000.000 đồng/giáo viên.

b) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp tỉnh: Thưởng 2.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

c) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp khu vực: Thưởng 3.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

d) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp toàn quốc: Thưởng 5.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

Điều 7. Thưởng cho giáo viên, giảng viên tham gia ôn luyện và viên chức quản lý chỉ đạo có học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

b) Viên chức quản lý của các trường trên địa bàn tỉnh có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Điều kiện thưởng: Có tham gia công tác chỉ đạo, ôn luyện theo Quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

3. Nội dung và mức thưởng

a) Thưởng cho nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện, bồi dưỡng đội tuyển các môn học có học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế như sau:

- Thưởng 100.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhất.

- Thưởng 80.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhì.

- Thưởng 50.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải ba.

- Thưởng 20.000.000 đồng cho nhóm giáo viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải khuyến khích hoặc giải tư (đối với cuộc thi, hội thi).

Trường hợp có nhiều học sinh, học viên, sinh viên đạt giải thưởng trong cùng một bộ môn thì nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải chỉ được thưởng tương đương giá trị của giải thưởng cao nhất.

b) Thưởng cho viên chức quản lý của trường có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế: Phần thưởng tương đương 10% giá trị tổng giải thưởng học sinh, học viên, sinh viên đạt được.

Điều 8. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

Học sinh, học viên, sinh viên các trường trên địa bàn tỉnh tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Nội dung và thời gian hỗ trợ

a) Hỗ trợ 200.000 đồng/ngày/học sinh, học viên, sinh viên trong thời gian ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

b) Thời gian hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 60 ngày/kỳ thi, cuộc thi, hội thi.

Điều 9. Tiền thù lao cho việc mời Chuyên gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

Chuyên gia gồm Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ, giảng viên, giáo viên dạy giỏi được mời tham gia giảng dạy, ôn luyện cho đội tuyển tham dự thi học sinh giỏi đối với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Nội dung và thời gian hỗ trợ: khoán tiền thù lao cho chuyên gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển quốc gia, khu vực và quốc tế như sau:

a) Mức khoán: 2.000.000 đồng/tiết dạy.

b) Mức khoán trên bao gồm: tiền vé máy bay, phương tiện đi lại, thuê chỗ nghỉ tiền ăn, thù lao giảng dạy và sinh hoạt khác nhưng tối đa không quá 90 tiết/môn/năm học.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách Nhà nước chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các cấp, các ngành, địa phương thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát chặt chẽ việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết 57/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

1. Dự kiến nguồn lực

Hàng năm kinh phí ngân sách nhà nước chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và xã hội hóa, vốn đóng góp hợp pháp và vận động tài trợ là: **9.132.000.000 đồng** (Chín tỷ, một trăm ba mươi hai triệu đồng) để nâng cao chất lượng giáo dục của tỉnh và đội tuyển kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

- Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao hướng dẫn triển khai thực hiện, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chi hỗ trợ chính sách đặc thù của địa phương.

- Các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở trường học thực hiện việc chi hỗ trợ chính sách đặc thù theo đúng quy định.

- Tăng cường tổ chức tuyên truyền Nghị quyết để xã hội, mọi người dân, viên chức quản lý, giáo viên, học sinh hiểu thực hiện.

3. Thời gian thực hiện: Nghị quyết được thực hiện kể từ ngày tháng năm

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH QUA VĂN BẢN

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2022./.

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Tư Pháp;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT,(1b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Số: /2023/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Kiên Giang, ngày tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định việc hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết “hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang”; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ tiền thưởng, tiền thù lao cho chuyên gia, giảng viên, giáo viên, sinh viên, học sinh, học viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và học tập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu ở các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả cao.

3. Học sinh, học viên, sinh viên tại các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

4. Giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện, tỉnh, khu vực và toàn quốc.

5. Viên chức quản lý, giáo viên đơn vị sự nghiệp có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

6. Học sinh các trường trên địa bàn tỉnh tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

7. Chuyên gia, giảng viên, giáo viên được mời giảng dạy, ôn luyện đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

Điều 3. Thưởng cho học sinh, học viên, sinh viên xuất sắc, tiêu biểu trong năm học của các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

1. Đối tượng và điều kiện thưởng: Học sinh, học viên, sinh viên đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong năm học của các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

2. Định mức thưởng

a) Đối với trường có từ 28 lớp trở lên: Được xét chọn 05 học sinh/01 trường tiểu học, 04 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 03 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

b) Đối với trường từ 18 lớp đến 27 lớp: Được xét chọn 04 học sinh/01 trường tiểu học, 03 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 02 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

c) Đối với trường có từ 17 lớp trở xuống: Được xét chọn 03 học sinh/01 trường tiểu học, 02 học sinh/01 trường trung học cơ sở, 01 học sinh/01 trường trung học phổ thông.

d) Đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp xét chọn 03 học viên, sinh viên.

2. Nội dung thưởng

a) Thưởng 1.000.000 đồng/học sinh tiểu học.

b) Thưởng 1.200.000 đồng/học sinh trung học cơ sở.

d) Thường 1.500.000 đồng/học sinh trường trung học phổ thông, sinh viên, học viên các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các trường cao đẳng, trường trung cấp.

Điều 4. Thường cho học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng; học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

a) Học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả từ 25 điểm trở lên (tổng điểm 3 môn thi).

b) học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học.

2. Nội dung thưởng

a) Thường 2.000.000 đồng/học sinh cho học sinh trúng tuyển lần đầu vào các trường đại học, cao đẳng đạt kết quả từ 25 điểm trở lên (tổng điểm 3 môn thi).

b) Thường 4.000.000 đồng/học sinh cho học sinh đỗ thủ khoa vào trường đại học.

Điều 5. Thường cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp huyện được tính bằng 60% mức hỗ trợ tiền thưởng cấp tỉnh.

a) Thường 900.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhất;

b) Thường 720.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhì;

c) Thường 600.000.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Ba.

3. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp tỉnh

a) Thường 1.500.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhất;

b) Thường 1.200.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Nhì;

c) Thường 1.000.000 đồng/học sinh, học viên, sinh viên đạt giải Ba.

3. Mức hỗ trợ tiền thưởng cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

- Thường 100.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhất.

- Thường 80.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhì.

- Thường 50.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải ba.

- Thường 20.000.000 đồng cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải khuyến khích hoặc giải tư (đối với cuộc thi, hội thi).

Điều 6. Thường cho giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi

1. Đối tượng và điều kiện áp dụng

Giáo viên, giảng viên ở các trường mầm non, các cơ sở giáo dục phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường và các trường cao đẳng, trường trung cấp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, được công nhận là giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, khu vực và toàn quốc.

2. Định mức thưởng

a) Đối với giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, giáo viên tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện (hoặc cụm trường trung học phổ thông) và cấp tỉnh được chọn không quá 40% theo thang điểm từ cao xuống thấp để thưởng.

b) Đối với giáo viên dạy giỏi, giảng viên dạy giỏi khu vực và toàn quốc thưởng theo giấy chứng nhận danh hiệu được công nhận.

3. Nội dung thưởng

a) Được công nhận giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách giỏi cấp huyện (riêng giáo viên trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp dạy giỏi theo cụm trường): Thưởng 1.000.000 đồng/giáo viên.

b) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, giáo viên tổng phụ trách giỏi cấp tỉnh: Thưởng 2.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

c) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp khu vực: Thưởng 3.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

d) Được công nhận giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp toàn quốc: Thưởng 5.000.000 đồng/giáo viên, giảng viên.

Điều 7. Thưởng cho giáo viên, giảng viên tham gia ôn luyện và viên chức quản lý chỉ đạo có học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

a) Giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

b) Viên chức quản lý của các trường trên địa bàn tỉnh có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Điều kiện thưởng: Có tham gia công tác chỉ đạo, ôn luyện theo Quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

3. Nội dung và mức thưởng

a) Thưởng cho nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện, bồi dưỡng đội tuyển các môn học có học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế như sau:

- Thưởng 100.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhất.

- Thưởng 80.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải nhì.

- Thưởng 50.000.000 đồng cho nhóm giáo viên, giảng viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải ba.

- Thưởng 20.000.000 đồng cho nhóm giáo viên ôn luyện của học sinh, học viên, sinh viên đạt giải khuyến khích hoặc giải tư (đối với cuộc thi, hội thi).

Trường hợp có nhiều học sinh, học viên, sinh viên đạt giải thưởng trong cùng một bộ môn thì nhóm giáo viên, giảng viên trực tiếp ôn luyện cho học sinh, học viên, sinh viên đạt giải chỉ được thưởng tương đương giá trị của giải thưởng cao nhất.

b) Thưởng cho viên chức quản lý của trường có học sinh, học viên, sinh viên đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế: Phần thưởng tương đương 10% giá trị tổng giải thưởng học sinh, học viên, sinh viên đạt được.

Điều 8. Hỗ trợ tiền ăn cho học sinh, học viên, sinh viên của đội tuyển tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

Học sinh, học viên, sinh viên các trường trên địa bàn tỉnh tham gia ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Nội dung và thời gian hỗ trợ

a) Hỗ trợ 200.000 đồng/ngày/học sinh, học viên, sinh viên trong thời gian ôn luyện và tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

b) Thời gian hỗ trợ theo thực tế nhưng tối đa không quá 60 ngày/kỳ thi, cuộc thi, hội thi.

Điều 9. Tiền thù lao cho việc mời Chuyên gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển tham dự kỳ thi học sinh giỏi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực, quốc tế

1. Đối tượng áp dụng

Chuyên gia gồm Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Thạc sĩ, giảng viên, giáo viên dạy giỏi được mời tham gia giảng dạy, ôn luyện cho đội tuyển tham dự thi học sinh giỏi đối với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Nội dung và thời gian hỗ trợ: khoán tiền thù lao cho chuyên gia giảng dạy, ôn luyện đội tuyển quốc gia, khu vực và quốc tế như sau:

a) Mức khoán: 2.000.000 đồng/tiết dạy.

b) Mức khoán trên bao gồm: tiền vé máy bay, phương tiện đi lại, thuê chỗ nghỉ tiền ăn, thù lao giảng dạy và sinh hoạt khác nhưng tối đa không quá 90 tiết/môn/năm học.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách Nhà nước chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn vốn xã hội hóa, nguồn vốn huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai các cấp, các ngành, địa phương thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát chặt chẽ việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết 57/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang Khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước;
- Các bộ: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Đăng công báo tỉnh);
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT...

CHỦ TỊCH